SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG AN DƯƠNG; 14/09/2026; 15:24:46 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG AN DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1571/QĐ-UBND	*An Dương, ngày 05 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công phường An Dương năm 2026 (lần 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG AN DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách thành phố cho ngân sách cấp xã giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân thành phố về việc giao kế hoạch các nguồn vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường An Dương: số 24/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 về Kế hoạch đầu tư công phường An Dương năm 2026; số 01/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 về Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công phường năm 2026 (lần 1); số 31/NQ-HDND ngày 28/8/2026 về Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công phường năm 2026 (lần 2);

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân phường An Dương: số 112/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 về Điều chỉnh (lần 1) Kế hoạch đầu tư công phường năm 2026; số 144/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 về việc điều chỉnh nội dung tại Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 về Điều chỉnh (lần 1) Kế hoạch đầu tư công phường năm 2026;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 34/TTr-KT ngày 03 tháng 9 năm 2026 về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công phường An Dương năm 2026 (lần 2).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh các nguồn vốn kế hoạch đầu tư công phường An Dương năm 2026 (lần 2) với những nội dung sau:

- Điều chỉnh số lượng dự án, danh mục dự án dự kiến gồm 08 dự án, điều chỉnh thành 12 dự án.

- Điều chỉnh phương án phân bổ vốn *(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Thông báo chi tiết kế hoạch vốn cho từng dự án để triển khai thực hiện kế hoạch vốn được giao.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực III, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Tài chính;
- TTĐU, TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Kho bạc NN khu vực III;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG AN DƯƠNG T. HẢI PHÒNG

Bùi Tiến Phong

PHỤ LỤC: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 PHƯỜNG AN DƯƠNG (LẦN 2)

(Kèm theo Quyết định số 1571/QĐ-UBND ngày 05 tháng 09 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường An Dương)

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (Theo Thông báo số 681/TB-VP ngày 27/11/2025 của UBND thành phố)	Ước luỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không gao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 điều chỉnh lần 1 theo QĐ số 112/QĐ-UBND			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh lần 2			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Phân theo nguồn vốn				Tổng số	Phân theo nguồn vốn		
									Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước				Nguồn hỗ trợ, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố (Nguồn XDCB tập trung)	Nguồn vốn ngân sách phường được điều tiết từ số thu tiền sử dụng đất				Nguồn hỗ trợ, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố (Nguồn XDCB tập trung)	Nguồn vốn ngân sách phường được điều tiết từ số thu tiền sử dụng đất	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	Vốn ngân sách nhà nước đầu tư theo ngành, lĩnh vực								**110.878,867**	**68.810,721**	**63.873,708**	-	**63.873,708**	**41.993,708**	**21.880,000**	**18.932,087**	**(18.932,087)**	**63.873,708**	**41.993,708**	**21.880,000**	
1	**Lĩnh vực hoạt động kinh tế**								**66.396,673**	**66.396,673**	**61.559,660**	-	**61.559,660**	**39.679,660**	**21.880,000**	**543,037**	**(18.932,087)**	**43.170,610**	**34.839,694**	**8.330,916**	
1.1	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Thị trấn (cũ)	Phường An Dương	KBNN KV III	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương	8180343	292	2026-2027	QĐ số 56 ngày 20/01/2026	9.625,036	9.625,036	9.595,036		9.595,036	6.909,036	2.686,000	143,037		9.738,073	7.052,073	2.686,000	
1.2	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Tân Tiến (cũ)	Phường An Dương	KBNN KV III	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương	8180299	292	2026-2027	QĐ số 57 ngày 20/01/2026	20.990,608	20.990,608	16.333,595		16.333,595	7.117,595	9.216,000		**(9.862,537)**	6.471,058	6.471,058		
1.3	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Đặng Cương (cũ)	Phường An Dương	KBNN KV III	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương	8180300	292	2026-2027	QĐ số 58 ngày 20/01/2026	9.817,245	9.817,245	9.787,245		9.787,245	7.047,245	2.740,000		**(1.933,449)**	7.853,796	5.113,796	2.740,000	
1.4	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Quốc Tuấn (cũ)	Phường An Dương	KBNN KV III	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương	8180302	292	2026-2027	QĐ số 59 ngày 20/01/2026	6.382,954	6.382,954	6.352,954		6.352,954	4.574,954	1.778,000		**(1.246,591)**	5.106,363	4.574,954	531,409	
1.5	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Lê Lợi (cũ)	Phường An Dương	KBNN KV III	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương	8180303	292	2026-2027	QĐ số 60 ngày 20/01/2026	5.167,614	5.167,614	5.137,614		5.137,614	3.699,614	1.438,000		**(1.003,523)**	4.134,091	2.696,091	1.438,000	
1.6	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Nam Sơn (cũ)	Phường An Dương	KBNN KV III	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương	8180304	292	2026-2027	QĐ số 61 ngày 06/01/2026	8.035,751	8.035,751	8.005,751		8.005,751	5.764,751	2.241,000		**(3.640,494)**	4.365,257	4.365,257	-	
1.7	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ một số tuyến đường khu vực Bắc Sơn (cũ)	Phường An Dương	KBNN KV III	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương	8180305	292	2026-2027	QĐ số 62 ngày 20/01/2026	6.377,465	6.377,465	6.347,465		6.347,465	4.566,465	1.781,000		**(1.245,493)**	5.101,972	4.566,465	535,507	
1.8	Lập quy hoạch Xây dựng Trường chuẩn liên cấp An Dương	Phường An Dương	KBNN KV III	Phòng Kinh tế phường An Dương		332	2026-2027	-								200,000		200,000		200,000	
1.9	Lập quy hoạch Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao đa năng phường An Dương	Phường An Dương	KBNN KV III	Phòng Kinh tế phường An Dương		332	2026-2027	-								200,000		200,000		200,000	
2	**Lĩnh vực hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể**								**2.414,048**	**2.414,048**	**2.314,048**	-	**2.314,048**	**2.314,048**	-	**100,000**	-	**2.414,048**	**2.414,048**	-	
2.1	Dự án cải tạo, chỉnh trang các khu vực bỏ phiếu phục vụ Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031	Phường An Dương	KBNN KV III	Phòng Kinh tế phường An Dương	8180306	341	2026-2027	QĐ số 03 ngày 06/01/2026	2.414,048	2.414,048	2.314,048		2.314,048	2.314,048	-	100,000		2.414,048	2.414,048	-	
3	**Lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo**								**15.784,073**	-	-	-	-	-	-	**8.066,050**	-	**8.066,050**	**4.739,966**	**3.326,084**	-
3.1	Cải tạo, sửa chữa các trụ sở sau sắp xếp để phù hợp với công năng sử dụng cho các đơn vị mới	Phường An Dương	KBNN KV III	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương	8216114	071	2026-2027	QĐ số 1324 ngày 04/08/2026	15.784,073							8.066,050		8.066,050	4.739,966	3.326,084	

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (Theo Thông báo số 681/TB-VP ngày 27/11/2025 của UBND thành phố)	Ước luỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không gao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 điều chỉnh lần 1 theo QĐ số 112/QĐ-UBND			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh lần 2			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Phân theo nguồn vốn				Tổng số	Phân theo nguồn vốn		
									Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước				Nguồn hỗ trợ, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố (Nguồn XDCB tập trung)	Nguồn vốn ngân sách phường được điều tiết từ số thu tiền sử dụng đất				Nguồn hỗ trợ, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố (Nguồn XDCB tập trung)	Nguồn vốn ngân sách phường được điều tiết từ số thu tiền sử dụng đất	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
4	**Lĩnh vực Y tế**								**15.784,073**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**3.063,000**	**-**	**3.063,000**	**-**	**3.063,000**	**-**
4.1	Cải tạo, sửa chữa các trụ sở sau sắp xếp để phù hợp với công năng sử dụng cho các đơn vị mới	Phường An Dương	KBNN KV III	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương	8216114	132	2026-2027	QĐ số 1324 ngày 04/08/2026	15.784,073							3.063,000		3.063,000		3.063,000	
5	**Lĩnh vực Khoa học - công nghệ**								**10.500,000**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**7.160,000**	**-**	**7.160,000**	**-**	**7.160,000**	**-**
5.1	Đầu tư hạ tầng chuyển đổi số các Tổ dân phố - Giai đoạn 1	Phường An Dương	KBNN KV III	Phòng Kinh tế phường An Dương	8217438	105	2026-2027	QĐ số 1325 ngày 04/08/2026	10.500,000							7.160,000		7.160,000		7.160,000	